

Bản án số: 87/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 21-12-2020.

V/v tranh chấp về *thay đổi cấp
dưỡng nuôi con*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tuyết Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Hồng Hải
2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng – Là thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 583/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 về “*Tranh chấp về thay đổi cấp dưỡng nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2020/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1980.

Cư trú tại: Số B8, KQH Xí nghiệp 92 M, phường H, thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Trần Quốc K, sinh năm 1975.

Cư trú tại: Số 2B đường L, phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Phương T trình bày: Theo Quyết định số 10/2018/QĐST-HNGĐ ngày 10/01/2018 về việc công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về thay đổi cấp dưỡng nuôi con thì ông Trần Quốc K có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 03 con chung, mỗi con 1.900.000đ/tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Tổng cộng 03 con là 5.700.000 đồng/tháng. Hiện nay cháu Thảo T đã đủ 18 tuổi nên ông K không còn phải cấp dưỡng nữa, chỉ còn phải cấp dưỡng nuôi 02 con Diễm Q và

Đức M với số tiền là 3.800.000 đồng/tháng/2 con. Hiện nay nhu cầu sinh hoạt và học hành của các cháu đều tăng, cháu Thảo T tuy đủ 18 tuổi nhưng cháu vẫn phải đi học, bà vẫn phải nuôi cho 3 cháu. Bản thân bà chỉ làm công việc đơn giản, thu nhập không đủ để lo cho các con, trong khi đó ông K là bộ đội có thu nhập ổn định. Với những lý do trên, bà yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con cho 02 con tên là Trần Diễm Q, sinh ngày 29/9/2006 và Trần Đức M, sinh ngày 10/02/2012. Yêu cầu ông K cấp dưỡng với mức cấp dưỡng từ 1.900.000đ/tháng/con lên 3.000.000đ/tháng/con để các con có điều kiện ăn học tốt hơn.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ bị đơn ông Trần Quốc K trình bày: Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 10/2018/QĐST-HNGĐ ngày 10/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, quyết định ông có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 3 con chung là Trần Thảo T, sinh ngày 15/02/2002, Trần Diễm Q, sinh ngày 29/9/2006 và Trần Đức M, sinh ngày 10/02/2012 mỗi tháng 5.700.000đồng (1.900.000đ/tháng/01 con) cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Nay bà T yêu cầu tăng mức cấp dưỡng nuôi con Trần Diễm Q, sinh ngày 29/9/2006 và Trần Đức M, sinh ngày 10/02/2012 lên 3.000.000đ/tháng ông không đồng ý vì khi giải quyết ly hôn ông đã nhường phần lớn tài sản chung cho bà T nên cuộc sống vẫn còn gặp nhiều khó khăn và hiện nay ông đã lập gia đình khác và có hai con, trong khi mức lương hiện tại của ông là 15.000.000 đồng/tháng. Hiện nay cháu Thảo T tuy đã trưởng thành nhưng đi học, nên khoảng 2- 3 tháng ông vẫn gửi tiền cho cháu một lần, ngoài việc chu cấp thì tôi còn phải bảo đảm sinh hoạt của gia đình tôi hiện nay. Ông chỉ đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi con mỗi tháng 2.300.000đ

Tại phiên tòa, bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa ông K chỉ đồng ý tăng tiền cấp dưỡng nuôi 2 con tới đa mỗi con 2.500.000đ mỗi tháng cho đến khi các con thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xuất phát từ yêu cầu của bà Nguyễn Thị Phương T khởi kiện yêu cầu ông Trần Quốc K tăng tiền cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn nên xác định quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp thay đổi cấp dưỡng nuôi con*” theo qui định tại khoản 5 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

[2] Về nội dung tranh chấp: Ông Trần Quốc K và bà Nguyễn Thị Phương T có 3 con chung là Trần Thảo T, sinh ngày 15/02/2002, Trần Diễm Q, sinh ngày 29/9/2006 và Trần Đức M, sinh ngày 10/02/2012. Theo Quyết định số: Theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số

10/2018/QĐST-HNGĐ ngày 10/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, ông Trần Quốc K có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 3 con chung là Trần Thảo T, sinh ngày 15/02/2002, Trần Diễm Q, sinh ngày 29/9/2006 và Trần Đức M, sinh ngày 10/02/2012 mỗi tháng 5.700.000đồng (1.900.000đ/tháng/01 con) cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Hiện tại cháu T đã đến tuổi trưởng thành. Nay bà Nguyễn Thị Phương T cho yêu ông Trần Quốc K cấp dưỡng nuôi 02 con chưa thành niên mỗi con mỗi tháng 3.000.000đ cho đến khi các con đủ tuổi thành niên. Xét thấy, Hiện nay ông K đã lập gia đình và có hai con, mà mức lương hiện tại của ông K chỉ là 15.000.000 đồng/tháng, ngoài cấp dưỡng nuôi con ông K còn phải bảo đảm tái tạo sức lao động, mà mức yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của bà Thảo là quá cao so với thu nhập của ông K, do vậy không có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu mà chỉ chấp nhận một phần yêu cầu tăng tiền cấp dưỡng nuôi con của bà Nguyễn Thị Phương T, buộc ông Trần Quốc K cấp dưỡng nuôi con tên Trần Diễm Q, sinh ngày 29/9/2006 và Trần Đức M, sinh ngày 10/02/2012 mỗi con mỗi tháng 2.500.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01/2021 đến khi các con đủ tuổi thành niên là thỏa đáng.

[3] Về án phí: Ông Trần Quốc K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 69, 82 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Áp dụng điều 468 của Bộ Luật dân sự.
- Áp dụng Điều 2 Luật thi hành án dân sự.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện yêu cầu tăng tiền cấp dưỡng nuôi con của bà Nguyễn Thị Phương T.

2. Buộc ông Trần Quốc K, cấp dưỡng nuôi con tên Trần Diễm Q, sinh ngày 29/9/2006 và Trần Đức M, sinh ngày 10/02/2012, mỗi con mỗi tháng 2.500.000 đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01/2021 đến khi các con đủ tuổi thành niên.

3. Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng ông K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Ông Trần Quốc K phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Bản án này được thi hành ngay theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 2 điều 2 Luật thi hành án dân sự. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02)
- VKSND tp Đ;
- Chi cục THADS tp. Đ,
tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký tên và đóng dấu

Đoàn Thị Tuyết Nga

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 00 ngày 05 tháng 9 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tuyết Nga

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Vương Xuân Tượng
+ Ông Ha Tông

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 270 /2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2017, về việc Xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/ 2007/QĐST- HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2017 giữa:

Căn vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện viên kiểm sát, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về quan hệ tranh chấp:

+ Ý kiến của Hội thẩm Ha Tông: Chị Phan Thị Kim Tú yêu cầu anh Trần Viết Tùng dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn nên xác định quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp về cấp dưỡng*”

+ Ý kiến của Hội thẩm nhân dân Vương Xuân Tượng: thống nhất với ý kiến của Hội thẩm Ha Tông.

+ Ý kiến của chủ tọa phiên tòa: thống nhất với ý kiến của hai vị Hội thẩm.

- Biểu quyết 3/3 thống nhất ý kiến nêu trên.

2. Về điều luật và các văn bản pháp luật được áp dụng:

+ Ý kiến của Hội thẩm nhân dân Vương Xuân Tượng:

- Căn cứ Điều 28, Điều 35, 39 Điều 146, Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 69 82 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Điều 468 của Bộ Luật dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án

+ Ý kiến của Hội thẩm nhân dân Ha Tông: thống nhất với ý kiến của Hội thẩm Vương Xuân Tượng

+ Ý kiến của chủ tọa phiên tòa: thống nhất với ý kiến của hai vị Hội thẩm.

- Biểu quyết 3/3 thống nhất ý kiến nêu trên.

3. Về giải quyết các vấn đề của vụ án:

+ Ý kiến của Hội thẩm nhân dân Ha Tông: Anh Tùng và chị Tú 03 con chung tên Trần Đức Tiệp sinh 10/10/2006, Trần Thị Hằng Phương sinh 06/5/2009 và Trần Viết Đức Sang sinh 08/6/2012. Theo Quyết định của tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt đã công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Tùng và chị Tú, Công nhận sự thỏa thuận của hai bên về con chung giao 03 con chung tên Trần Đức Tiệp sinh 10/10/2006, Trần Thị Hằng Phương sinh 06/5/2009 và Trần Viết Đức Sang sinh 08/6/2012 cho chị Tú nuôi dưỡng, anh Tùng không phải cấp dưỡng nuôi con. Nay chị Tú cho rằng do lương thấp không đủ lo cho các con nên yêu anh Tùng cấp dưỡng nuôi 03 con mỗi tháng 4.000.000đ cho đến khi các con đủ tuổi thành niên. Xét thấy anh Tùng chưa đồng ý cấp dưỡng với lý khi ly hôn thỏa thuận chị Tú phải trả nợ cho cha mẹ anh và trả nợ cho anh để được sở hữu căn nhà làm trên đất của cha mẹ chị Tú, nhưng chị Tú không thực hiện, khi nào chị Tú trả nợ cho anh và gia đình anh thì anh mới cấp dưỡng nuôi con là thiếu trách nhiệm đối với con. Để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển của các con nên chấp nhận yêu cầu của chị Tú, buộc anh Tùng cấp dưỡng nuôi tên Trần Đức Tiệp sinh 10/10/2006, Trần Thị Hằng Phương sinh 06/5/2009 và Trần Viết Đức Sang sinh 08/6/2012 mỗi con mỗi tháng 1.333.000 đồng, th có căn cứ.

+ Ý kiến của Hội thẩm nhân dân Vương Xuân Tượng: thống nhất với ý kiến của Hội thẩm Ha Tông.

+ Ý kiến của chủ tọa phiên tòa: thống nhất với ý kiến của hai Hội thẩm.

- Biểu quyết 3/3 thống nhất ý kiến nêu trên.

4-Về án phí:

+ Ý kiến của Hội thẩm nhân dân Vương Xuân Tượng: Anh Trần Viết Tùng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

+ Ý kiến của Hội thẩm nhân dân Ha Tông: thống nhất với ý kiến của Hội thẩm Vương Xuân Tượng.

+ Ý kiến của chủ tọa phiên tòa: thống nhất với ý kiến của hai Hội thẩm - Biểu quyết 3/3 thống nhất ý kiến nêu trên.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 45 phút, cùng ngày. Biên bản đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Ha Tông – Vương Xuân Trọng

Đoàn Thị Tuyết Nga

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tp Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- UBND xã Trạm Hành, tp Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu AV - HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa